

Số: 01 /2013/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 21 tháng 02 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn và quy trình đăng ký, kiểm tra
công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Áp văn hóa”,
“Khóm văn hóa” trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Thực hiện Chỉ thị số 1869/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” trong giai đoạn mới;

Thực hiện Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 16/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc Quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 19/TTr - SVHTTDL ngày 15 tháng 01 năm 2013;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn và quy trình đăng ký, kiểm tra công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Khóm văn hóa” trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì và phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này. Đồng thời, theo dõi tiến độ thực hiện ở từng giai đoạn, định kỳ báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực sau mười (10) ngày kể từ ngày ký và bãi bỏ các Quyết định đã ban hành trước đây có liên quan./.

Nơi nhận: *h*

- Như Điều 3;
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực TU; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (*tự kiểm tra*);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- TT Công báo - Tin học tỉnh (*đăng công báo*);
- TP, PTP VX;
- Lưu: VT (Q 02). *h*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

h CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



h
Lê Thị Ái Nam

QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn và quy trình đăng ký, kiểm tra, công nhận danh hiệu
“Gia đình văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Khóm văn hóa”
trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 04 /2013/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2013
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)*

Chương I

TIÊU CHUẨN CÔNG NHẬN DANH HIỆU VĂN HÓA

Điều 1. Tiêu chuẩn để được công nhận “Gia đình văn hóa”.

1. Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương.

a) Thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân; không vi phạm pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương và quy ước tại cộng đồng.

b) Được công nhận gia đình an toàn về an ninh trật tự; giữ gìn vệ sinh môi trường; nếp sống văn hóa nơi công cộng; bảo vệ di tích lịch sử văn hóa, cảnh quan của địa phương; tích cực tham gia các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

c) Không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; không sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại; thành viên gia đình không mắc các tệ nạn xã hội; tham gia tích cực bài trừ tệ nạn xã hội và phòng chống các loại tội phạm.

d) Tham gia thực hiện đầy đủ các phong trào thi đua; các cuộc sinh hoạt, hội họp ở cộng đồng.

2. Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

a) Gia đình nề nếp; ông bà, cha mẹ gương mẫu; con cháu thảo hiền; giữ gìn các giá trị văn hóa gia đình truyền thống, tiếp thu có chọn lọc các giá trị văn hóa mới về gia đình.

b) Giữ gìn vệ sinh phòng bệnh; nhà ở ngăn nắp; khuôn viên xanh-sạch-đẹp; sử dụng nước sạch, nhà tắm và hố xí hợp vệ sinh; các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, thường xuyên luyện tập thể dục thể thao.

c) Tích cực tham gia chương trình xóa đói, giảm nghèo; đoàn kết tương trợ làng xóm, giúp đỡ đồng bào khó khăn hoạn nạn; hưởng ứng phong trào đền ơn đáp nghĩa, cuộc vận động “Vi người nghèo” và các hoạt động nhân đạo khác ở cộng đồng.

d) Thực hiện đúng Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Phòng chống bạo lực gia đình; Luật Bình đẳng giới; Pháp lệnh về Dân số.

3. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả.

a) Trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường, chăm ngoan, hiếu học; người lớn trong độ tuổi lao động có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b) Có kế hoạch phát triển kinh tế gia đình, chủ động “Xóa đói giảm nghèo”, năng động làm giàu chính đáng.

c) Kinh tế gia đình ổn định, thực hành tiết kiệm; đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của các thành viên trong gia đình ngày càng nâng cao.

Điều 2. Tiêu chuẩn để được công nhận là “Áp văn hóa”.

1. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển.

a) Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, không còn hộ đói, tỷ lệ hộ nghèo thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh (dưới đây gọi là bình quân chung).

b) Có phong trào xóa nhà tạm, dột nát; tỷ lệ hộ có nhà bền vững cao hơn mức bình quân chung.

c) Có nhiều hoạt động hiệu quả: Có 80% trở lên hộ gia đình được tuyên truyền, phổ biến và ứng dụng khoa học - kỹ thuật về sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản; có kế hoạch duy trì và phát triển ngành nghề truyền thống ở địa phương; có 70% trở lên hộ gia đình tham gia các hình thức hợp tác phát triển kinh tế.

d) Tỷ lệ lao động có việc làm thu nhập bình quân đầu người/năm cao hơn mức bình quân chung.

đ) Có 80% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới; tham gia tích cực vào công tác xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội ở cộng đồng.

2. Đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, phong phú.

a) Nhà Văn hóa - Khu thể thao ấp từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Duy trì phong trào văn hóa, thể thao, thu hút 40% trở lên số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao ở cộng đồng.

c) Có 70% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan.

d) Không phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại, 80% trở lên hộ gia đình đạt an toàn về an ninh trật tự.

d) Có 80% trở lên hộ gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa”, 80% khu dân cư đạt khu dân cư tiên tiến; trong đó ít nhất 60% gia đình văn hóa được công nhận 3 năm trở lên.

e) 99% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học trở lên; hàng năm người mù chữ đều được giảm tỷ lệ trên 1%; thực hiện tốt phong trào khuyến học, khuyến tài ở địa phương.

g) Không có hành vi gây lây truyền dịch bệnh; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm đông người; giảm tỷ lệ trẻ em bị suy dinh dưỡng thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh, trên 95% trẻ em được tiêm chủng đầy đủ và phụ nữ có thai được khám định kỳ.

h) Thực hiện tốt công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình ở cộng đồng khu dân cư.

i) Có nhiều hoạt động đoàn kết giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh và các công trình công cộng; bảo tồn các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.

3. Môi trường cảnh quan sạch đẹp.

a) Có tổ vệ sinh thường xuyên quét dọn vệ sinh, thu gom rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định.

b) Tỷ lệ hộ gia đình có 3 công trình hợp vệ sinh (*nước sạch, nhà tắm, hố xí*) đạt chuẩn, cao hơn mức bình quân chung; các cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường.

c) Nhà ở khu dân cư, các công trình công cộng, nghĩa trang, bia ghi danh Liệt sĩ được xây dựng từng bước theo quy hoạch.

d) Thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường sinh thái; vận động nhân dân xây dựng cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ sinh thái; trồng cây xanh.

4. Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

a) Có 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

b) Hoạt động hòa giải có hiệu quả; hầu hết những mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng.

c) Đảm bảo an ninh chính trị, chấp hành nghiêm luật giao thông, được công nhận áp an toàn về an ninh trật tự; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng và thực hiện tốt quy ước ở khu dân cư; phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân và giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc ở cơ sở, cộng đồng khu dân cư; không có khiếu kiện đông người trái pháp luật.

d) Tuyên truyền và tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân ở khu dân cư tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ công chức Nhà nước; tham gia xây dựng Chi bộ Đảng, chính quyền đạt danh hiệu “Trong sạch, vững mạnh”; các tổ chức đoàn thể đạt danh hiệu tiên tiến trở lên hàng năm; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả.

5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau trong cộng đồng.

a) Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước, phát triển phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, nhằm chăm sóc các gia đình chính sách, người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức bình quân chung.

b) Thực hiện tốt các hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam - dioxin và những người bất hạnh.

Điều 3. Tiêu chuẩn để được công nhận là “Khóm văn hóa”.

1. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển.

a) Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, không còn hộ đói, tỷ lệ hộ nghèo thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh (dưới đây gọi là bình quân chung).

b) Có phong trào xóa nhà tạm, dột nát; tỷ lệ hộ có nhà bền vững cao hơn mức bình quân chung.

c) Đạt tỷ lệ trên 80% lao động trong độ tuổi có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định; thu nhập bình quân đầu người/năm cao hơn mức bình quân chung.

d) Có nhiều hoạt động hiệu quả: 85% hộ gia đình được tuyên truyền, phổ biến và ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh; duy trì và phát triển ngành nghề truyền thống ở địa phương; 75% trở lên hộ gia đình tham gia các hình thức hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.

2. Có đời sống văn hóa lành mạnh, phong phú.

a) Xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao phù hợp với điều kiện của địa phương; có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao và vui chơi giải trí dành cho người lớn và trẻ em từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Duy trì phong trào văn hóa, thể thao, thu hút 65% trở lên số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao ở cộng đồng.

c) Có 85% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; nếp sống văn minh đô thị; không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan.

d) Không phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại.

đ) Có 90% trở lên hộ gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa”; trong đó ít nhất 70% gia đình văn hóa được công nhận 3 năm liên tục trở lên.

e) 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên; thực hiện tốt phong trào khuyến học, khuyến tài.

g) Không có hành vi gây lây truyền dịch bệnh; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm đông người; không có trẻ em bị suy dinh dưỡng; có trên 98% trẻ em được tiêm chủng mở rộng và phụ nữ có thai được khám định kỳ.

h) Thực hiện tốt công tác dân số kế hoạch hoá gia đình.

i) Có nhiều hoạt động đoàn kết giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh và các công trình công cộng; bảo tồn các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.

3. Môi trường cảnh quan sạch đẹp.

a) Không lấn chiếm lòng lề đường, hè phố; không gây cản trở giao thông, không đặt biển quảng cáo sai quy định, không làm mái che, cơi nới gây mất mỹ quan đô thị.

b) Nhà ở khu dân cư và các công trình công cộng được xây dựng theo quy hoạch, đúng quy định pháp luật về xây dựng, kiến trúc hài hòa cảnh quan đô thị.

c) Thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường sinh thái; không tháo nước thải và vứt rác ra đường; 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn đạt tiêu chuẩn về môi trường; bảo vệ hệ thống thoát nước; thực hiện tốt việc thu gom và xử lý rác thải theo quy định.

4. Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

a) Có 95% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.

b) Hoạt động hòa giải có hiệu quả, hầu hết những mâu thuẫn bất hòa được giải quyết tại cộng đồng.

c) Đảm bảo an ninh chính trị, được công nhận an toàn về an ninh trật tự; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, tang và lễ hội; giải quyết và phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở; không có khiếu kiện đông người trái pháp luật.

d) Tuyên truyền và tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân ở khu dân cư tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ công chức Nhà nước; tham gia xây dựng Chi bộ Đảng, chính quyền đạt danh hiệu “Trong sạch, vững mạnh”; các tổ chức đoàn thể đạt danh hiệu tiên tiến trở lên hàng năm; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả.

5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng.

a) Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước, phát triển phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, nhằm chăm sóc các gia đình chính sách, người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức bình quân chung.

b) Thực hiện tốt các hoạt động “Nhân đạo từ thiện”; có kế hoạch giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam - dioxin và những người bất hạnh.

Chương II

QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ, KIỂM TRA, CÔNG NHẬN DANH HIỆU VĂN HÓA

Điều 4. Quy trình hồ sơ, thời gian, đăng ký, kiểm tra, công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”

1. Quy trình:

a) Hàng năm hộ gia đình đăng ký xây dựng gia đình văn hóa với Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư;

b) Vào quý IV hàng năm, Trưởng Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư chủ trì phối hợp với Trưởng của các ấp, khóm họp dân, bình bầu gia đình văn hóa;

c) Căn cứ vào biên bản họp bình xét ở ấp, khóm, Trưởng Ban vận động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở ấp, khóm đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận “Gia đình văn hóa” hàng năm;

d) Căn cứ quyết định công nhận “Gia đình văn hóa” hàng năm, Trưởng Ban vận động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở ấp, khóm đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận và cấp Giấy công nhận “Gia đình văn hóa” 3 năm.

đ) Thời gian giải quyết là năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

2. Hồ sơ gồm có

a) Bản đăng ký xây dựng danh hiệu “Gia đình văn hóa” của các hộ gia đình.

b) Biên bản họp bình xét ở ấp, khóm kèm theo danh sách những gia đình được đề nghị công nhận “Gia đình văn hóa” (có từ 70% trở lên số người tham gia dự họp nhất trí đề nghị).

c) Số bộ hồ sơ cần nộp là một (01) bộ, nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Thời gian và điều kiện công nhận

a) Thời gian xây dựng “Gia đình văn hóa” là một (01) năm (công nhận lần đầu); ba (03) năm (cấp Giấy công nhận).

b) Gia đình được công nhận là “Gia đình văn hóa” phải đạt 3 tiêu chuẩn, quy định tại Điều 1 của Quy định này.

4. Biểu dương, khen thưởng.

- Danh sách “Gia đình văn hóa” được công bố trên loa truyền thanh ở ấp, khóm; được biểu dương tại “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc” (Ngày 18 tháng 11 hàng năm) ở khu dân cư.

- “Gia đình văn hóa” 3 năm, được ghi vào “Sổ truyền thống gia đình văn hóa” ở ấp, khóm; được cấp Giấy công nhận “Gia đình văn hóa”.

- “Gia đình văn hóa” được cấp Giấy công nhận, được bình bầu là gia đình văn hóa tiêu biểu, được tặng thưởng theo quy định của nhà nước.

Điều 5. Quy trình hồ sơ, thời gian, đăng ký, kiểm tra, công nhận danh hiệu “Ấp văn hóa”, “Khóm văn hóa”

1. Quy trình:

a) Ấp, khóm đăng ký xây dựng ấp, khóm văn hóa với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã.

b) Trưởng Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư chủ trì phối hợp với Trưởng ấp của các ấp, khóm họp dân đề nghị công nhận ấp, khóm văn hóa.

c) Căn cứ vào hồ sơ đề nghị công nhận ấp, khóm văn hóa, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, thành phố phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các ban ngành, đoàn thể thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện, thành phố tiến hành kiểm tra (có biên bản kiểm tra).

d) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và bộ phận Thi đua - Khen thưởng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định công nhận, công nhận lại và cấp Giấy công nhận cho các ấp, khóm văn hóa.

đ) Thời gian giải quyết là năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

2. Hồ sơ gồm có

a) Báo cáo thành tích xây dựng ấp, khóm văn hóa của Trưởng Ban vận động cấp xã, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Biên bản kiểm tra kết quả việc thực hiện các tiêu chí công nhận ấp, khóm văn hóa của Ban vận động cấp xã hàng năm, 3 năm;

c) Số bộ hồ sơ cần nộp là một (01) bộ, nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Thời gian và điều kiện công nhận

a) Thời gian đăng ký xây dựng ấp, khóm văn hóa từ hai (02) năm trở lên (công nhận lần đầu); ba (03) năm trở lên (công nhận lại).

b) Ấp, Khóm được công nhận là “Ấp văn hóa”, “Khóm văn hóa” phải đạt được các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2, Điều 3 của Quy định này.

4. Khen thưởng:

- Ấp, khóm đạt danh hiệu văn hóa được khen thưởng theo quy định của nhà nước;

- Khuyến khích các địa phương căn cứ vào khả năng ngân sách Nhà nước và các nguồn lực xã hội hóa, tăng kinh phí hỗ trợ cho các ấp, khóm văn hóa xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị hoạt động cho Nhà Văn hóa - Khu thể thao ở ấp, khóm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thực hiện.

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các sở, ban ngành là thành viên Ban chỉ đạo của tỉnh phổ biến chỉ đạo thực hiện, kiểm tra thực hiện Quy định này.

2. Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp hướng dẫn bình xét, công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Ấp văn hóa”. “Khóm văn hóa” vào Quý IV hàng năm.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp, đề nghị các địa phương, đơn vị phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu, thống nhất sửa đổi, bổ sung, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Ái Nam